

Số: 1745/QĐ-ĐHYDCT

Cần Thơ, ngày 12 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về công tác y tế trường học tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

Căn cứ Quyết định số 184/2002/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Căn cứ Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở Giáo dục đại học và cơ sở Giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 372/NQ-HĐT-ĐHYDCT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng trường ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

Xét đề nghị Trường phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về công tác y tế trường học tại Trường Đại học Y dược Cần Thơ

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, tất cả các văn bản trước đây trái với nội dung quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3: Trường phòng Hành chính tổng hợp, Trường phòng Công tác sinh viên, Trường phòng Quản trị thiết bị, Trường phòng Thông tin và truyền thông, Trường các Khoa, Trường Bộ môn trực thuộc Trường, Giám đốc Trung tâm dịch vụ và đào tạo theo nhu cầu xã hội, Đoàn Thanh niên - Hội sinh viên, Trường các đơn vị liên quan, học viên, sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Trung Kiên

QUY ĐỊNH

Công tác Y tế trường học tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1145/QĐ-ĐHYDCT ngày 11 tháng 5 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này bao gồm: Chăm sóc sức khỏe học viên, sinh viên (sau đây gọi là người học); truyền thông, giáo dục sức khỏe; đảm bảo vệ sinh trường học, an toàn thực phẩm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của quy định này là tất cả các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Y Dược Cần Thơ có liên quan, người học đang theo học tại Trường.

Chương II

CÔNG TÁC Y TẾ TRƯỜNG HỌC

Điều 3. Chăm sóc sức khỏe người học

1. Thực hiện sơ cứu, cấp cứu cho người học theo quy định, hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật về khám bệnh, chữa bệnh khi phát sinh trường hợp cấp cứu trong thời gian học tập, sinh hoạt, thực hành tại Trường.

2. Tổ chức khám sức khỏe cho người học khi mới nhập học và định kỳ ít nhất một năm một lần trong mỗi năm học. Thực hiện theo dõi, kiểm tra sức khỏe người học, phát hiện các yếu tố nguy cơ sức khỏe, bệnh tật để dự phòng, điều trị hoặc chuyển tuyến điều trị theo quy định của pháp luật.

3. Triển khai các biện pháp vệ sinh phòng, chống dịch bệnh tại Trường.

4. Tư vấn cho người học về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, yếu tố nguy cơ sức khỏe, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng hợp lý, phát triển thể chất, tinh thần và hoạt động thể lực.

5. Hướng dẫn các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống tai nạn, thương tích trong quá trình học tập, thực hành.

Điều 4. Truyền thông, giáo dục sức khỏe

1. Nội dung truyền thông, giáo dục sức khỏe bao gồm: Các biện pháp phòng, chống tai nạn thương tích; tăng cường hoạt động thể lực, dinh dưỡng hợp lý, lối sống lành mạnh; bệnh tật học đường; phòng, chống dịch, bệnh truyền nhiễm, HIV/AIDS, bệnh lây truyền

qua đường tình dục; bệnh không lây nhiễm; phòng, chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia, ma túy, các chất gây nghiện và các nội dung khác về y tế.

2. Hình thức truyền thông, giáo dục sức khỏe

- a) Thông qua các phương tiện truyền thông như: Đăng website, băng rôn...
- b) Truyền thông phù hợp với ngành học, khóa đào tạo;
- c) Truyền thông cá nhân cho người học;
- d) Truyền thông trong các sự kiện: Tổ chức các cuộc thi về giáo dục sức khỏe, các buổi văn nghệ, hoạt động văn hoá, thể thao và lồng ghép các nội dung về sức khỏe trường học trong các sự kiện khác của Trường;
- đ) Lồng ghép trong các giờ giảng, chương trình ngoại khoá của Trường;
- e) Cấp phát các sản phẩm, tài liệu truyền thông cho người học;
- g) Tổ chức các hình thức truyền thông, giáo dục sức khỏe khác phù hợp theo quy định của pháp luật, và điều kiện thực tế tại Trường.

3. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về y tế trường học theo quy định.

Điều 5. Bảo đảm vệ sinh trường học

1. Các khu vực trong khuôn viên Trường đảm bảo vệ sinh, được vệ sinh định kỳ 02 lần/tuần theo kế hoạch Hoạt động ngoại khóa “giữ gìn cảnh quan Trường xanh – sạch – đẹp”.

2. Mức chiếu sáng tại phòng học và các phòng, khu chức năng trong Trường bảo đảm theo quy định tại điểm 4.2 Bảng yêu cầu về độ rọi duy trì tối thiểu cho các phòng, khu vực làm việc tại Mục 1 phần II Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 22:2016/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 22/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Y tế quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chiếu sáng nơi làm việc.

3. Phòng thí nghiệm, thực nghiệm, thực hành phải bảo đảm quy định về tiếng ồn tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 24:2016/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 24/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn - Mức tiếp xúc cho phép tiếng ồn tại nơi làm việc; bảo đảm quy định về vi khí hậu tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 26:2016/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 26/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu - Giá trị cho phép vi khí hậu tại nơi làm việc và bảo đảm các quy định về mức cho phép của các yếu tố có hại khác theo quy định.

4. Phòng thí nghiệm, thực nghiệm, thực hành phục vụ dạy và học ngành nghề độc hại, nguy hiểm và đặc biệt độc hại, nguy hiểm phải thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh lao động cho người học theo quy định tại Điều 70, Luật An toàn vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015.

5. Nước uống phải đảm bảo chất lượng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 6-1:2010/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 34/2010/TT-BYT ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai.

6. Nước sinh hoạt sử dụng từ các đơn vị cấp nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt hoặc tự khai thác phải bảo đảm tiêu chuẩn theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 01-1:2018/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt và Thông tư số 26/2021/TT-BYT ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Thông tư số 41/2018/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

7. Nhà vệ sinh bảo đảm hợp vệ sinh theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 01:2011/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - Điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh; bố trí chỗ rửa tay với nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay nhanh.

8. Bố trí thùng rác và thực hiện phân loại, thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt bảo đảm theo quy định tại khoản 4 Mục VII Phần II của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 07:2010/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 46/2010/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân hoặc hợp đồng với các cơ sở đủ điều kiện thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt và thực hiện các quy định khác có liên quan tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu .

9. Khu ký túc xá, nơi ở nội trú, bán trú cho người học phải bảo đảm các điều kiện vệ sinh chung, cấp thoát nước, nhà tiêu hợp vệ sinh, thu gom, xử lý chất thải, rác thải, phòng chống dịch theo quy định tại các khoản 6, 7, 8 Điều này.

Điều 6. Bảo đảm an toàn thực phẩm

1. Các Căn tin, nhà ăn trong Trường phục vụ cung cấp suất ăn cho sinh viên phải có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.

2. Quy trình sản xuất thực phẩm được bố trí theo nguyên tắc 1 chiều từ nguyên liệu đầu vào cho đến sản phẩm cuối cùng.

3. Tường, trần, nền nhà khu vực nhà ăn, bếp ăn của Căn tin không thấm nước, rạn nứt, ẩm mốc.

4. Dụng cụ chứa thức ăn và sử dụng để ăn uống được làm bằng vật liệu dễ làm vệ sinh và không thôi nhiễm yếu tố độc hại.

5. Nhân viên trực tiếp làm tại nhà ăn, bếp ăn Căn tin có đủ trang bị bảo hộ lao động.

6. Nhà ăn, bếp ăn thông thoáng, đủ ánh sáng, cửa sổ có lưới chống chuột, ruồi nhặng, côn trùng.

7. Kiểm tra an toàn thực phẩm hằng ngày.

8. Có lưu mẫu thức ăn theo quy định.

9. Nhân viên của Căn tin được khám sức khỏe định kỳ.

10. Nhân viên trực tiếp làm tại nhà ăn, bếp ăn của Căn tin được xác nhận và không bị mắc các bệnh tả, lỵ, thương hàn, viêm gan A, E, viêm da nhiễm trùng, lao phổi, tiêu chảy cấp khi đang sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Điều 7. Trạm y tế đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân viên y tế trường học

Trạm y tế được bố trí nơi thuận tiện cho công tác sơ cứu và chăm sóc sức khỏe người học; đảm bảo trang thiết bị tối thiểu gồm giường khám bệnh, tủ đựng trang thiết bị y tế, tủ đựng thuốc và một số thuốc thiết yếu phục vụ công tác sơ cứu, cấp cứu. Nhân viên y tế phụ trách công tác y tế trường học có trình độ chuyên môn y tế theo đúng quy định hiện hành.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Phòng Công tác sinh viên

Xây dựng kế hoạch công tác y tế trường học hằng năm và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung công tác y tế trường học trong Trường;

Phân công cán bộ phụ trách công tác y tế trường học theo đúng chuyên môn;

Lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến về công tác y tế trường học trong các chương trình ngoại khoá của Trường;

Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện hoạt động y tế trường học và phòng, chống dịch tại Trường;

Thực hiện báo cáo nội dung: I. Thông tin chung; II. Bảo đảm chăm sóc sức khỏe; V. Nhận xét, kiến nghị về công tác y tế trường học. Trong mẫu báo cáo công tác y tế trường học theo phụ lục số 2 Ban hành kèm theo Thông tư số 33/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021.

2. Phòng Quản trị thiết bị

Bố trí, giám sát và kiểm tra cơ sở vật chất đáp ứng với các tiêu chuẩn theo quy định về y tế Trường học.

Thực hiện báo cáo nội dung: III. Kết quả tự kiểm tra về đảm bảo vệ sinh trường học. Trong mẫu báo cáo công tác y tế trường học theo phụ lục số 2 Ban hành kèm theo Thông tư số 33/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021.

3. Đoàn thanh niên – Hội sinh viên:

Phối hợp tuyên truyền và tổ chức các hoạt động của nội dung truyền thông giáo dục sức khỏe tại nội dung 01 điều 04 của quy định.

Thực hiện báo cáo nội dung 4.4. Truyền thông, giáo dục, tư vấn sức khỏe; 4.5. Triển khai các chương trình y tế và phong trào vệ sinh phòng bệnh. Trong mẫu báo cáo công tác y tế trường học theo phụ lục số 2 Ban hành kèm theo Thông tư số 33/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021.

4. Các đơn vị có quản lý sinh viên

Tuyên truyền, giáo dục sức khỏe cho người học.

Triển khai các công tác phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm, HIV/AIDS, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia, ma túy, các chất gây nghiện theo kế hoạch Trường.

Thực hiện báo cáo nội dung: 4.4. Truyền thông, giáo dục, tư vấn sức khỏe; 4.5. Triển khai các chương trình y tế và phong trào vệ sinh phòng bệnh. Trong mẫu báo cáo công tác y tế trường học theo phụ lục số 2 Ban hành kèm theo Thông tư số 33/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021.

5. Trung tâm dịch vụ và Đào tạo theo nhu cầu xã hội

Phối hợp với Phòng Công tác sinh viên trong công tác tuyên truyền, giáo dục, chăm sóc sức khỏe người học ở nội trú.

Thực hiện nội dung 07 điều 05 của quy định và báo cáo nội dung đơn vị phụ trách.

Kiểm tra, giám sát hoạt động của các Căn tin theo các nội dung trong Điều 6 của quy định.

Thực hiện báo cáo nội dung: III. Kết quả tự kiểm tra về bảo đảm vệ sinh trường học tại Ký túc xá, nơi ở nội trú, bán trú cho người học; IV. Kết quả tự kiểm tra an toàn thực phẩm. Trong mẫu báo cáo công tác y tế trường học theo phụ lục số 2 Ban hành kèm theo Thông tư số 33/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021.

6. Phòng Thông tin và truyền thông

Phụ trách công tác tuyên truyền trên các trang mạng chính thống của Trường các hoạt động, nội dung về công tác y tế trường học theo quy định.

7. Trách nhiệm của người học

Tất cả các người học đang tham gia học tập tại Trường đại học Y Dược Cần Thơ đều có trách nhiệm thực hiện đúng theo nội dung của quy định này.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị phản ánh về Phòng Công tác sinh viên để tổng hợp, nghiên cứu, kiến nghị Trường sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

HIỆU TRƯỞNG 



Nguyễn Trung Kiên